

Bản án số: 72/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 23-9-2020
V/v tranh chấp xin ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồng Chí Tín.

Ông Lê Xuân Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 130/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2020/QĐXXST – HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 53/2020/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 09 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988 (có mặt).

Cư trú tại: Khóm 4, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Lý Cu M, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Cư trú tại: Khóm 4, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 01/6/2020 nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Lý Cu M tự tìm hiểu và kết hôn vào năm 2009, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau. Trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên bất hòa do bất đồng quan điểm và xảy ra cự cãi. Gia đình hai bên có hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Lý Cu M.

Về nuôi con chung: Gồm có 01 người con tên Lý Nhựt D, sinh ngày 01/8/2007. Hiện cháu đang sống cùng chị. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn Anh Lý Cu M đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng Anh Lý Cu M vẫn vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa chị Lbảo lưu quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Lý Cu M đã được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Lý Cu M.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Lý Cu M tìm hiểu, tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2009 và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 55 năm 2009 đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận là vợ chồng. Chị L nhận thấy cuộc sống của anh chị có nhiều bất hòa, hôn nhân không còn hạnh phúc nên chị L yêu cầu ly hôn, anh M không có ý kiến phản hồi. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng của chị L và anh M là có xảy ra, giữa vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, nếu duy trì hôn nhân cũng không đem lại hạnh phúc cho anh chị. Xét thấy, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị L, chị L được ly hôn với anh Lý Cu M.

[3] Về nuôi con chung: Gồm có 01 người con tên Lý Nhựt D, sinh ngày 01/8/2007. Hiện cháu đang sống cùng chị L. Sau khi ly hôn chị L yêu cầu nuôi con, anh M không có ý kiến về yêu cầu nuôi con của chị L. Đồng thời cháu D có nguyện vọng được sống cùng chị L, yêu cầu của chị L phù hợp với nguyện vọng của cháu D, chị L đủ điều kiện để nuôi con nên căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình để chị L tiếp tục nuôi dưỡng cháu Lý Nhựt D, sinh ngày 01/8/2007. Đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét. Anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

[4] Về chia tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì án phí dân sự sơ thẩm chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng. Chị L đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006193 ngày 01/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiến được chuyển thu.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Lý Cu M.

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L, chị L được ly hôn với anh Lý Cu M.

Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị L được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Lý Nhựt D, sinh ngày 01/8/2007.

Anh Lý Cu M không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị Nguyễn Thị L.

Về chia tài sản: Không xem xét giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng. Chị L đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006193 ngày 01/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiến được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- UBND thị trấn Rạch Gốc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương